

Trả Lời Ông Thủ Tướng:

Làm Gì Có Chuyện Hoà Giải Khi Còn Chế Độ Cộng Sản

Trần Nhật Kim

Lời kêu gọi Hoà Hợp Hoà Giải của Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng trên trang mạng "nguyentandung.org" ngày 21-3-2014, khiến người Việt trong và ngoài nước nghi ngờ về sự thành thật của ông trước một vấn đề khá nhạy cảm. Hay hành động kêu gọi hoà hợp và hoà giải này chỉ là một ý đồ mong tìm một lối thoát nhất thời trong giai đoạn bất ổn hiện tại.

Nội dung lời kêu gọi trên trang mạng có ghi "nhân kỷ niệm ngày thống nhất 30-4": "*Cuộc chiến tranh đã đi qua gần 40 năm, Tổ quốc, giang sơn đã liền một dải, nhưng vẫn còn một bộ phận người Việt Nam vẫn còn ngăn cách về tình cảm, suy nghĩ...thậm chí vẫn còn lưu giữ hận thù...người Việt vẫn chưa thể thực hiện được việc hoà hợp và hoà giải dân tộc, điều mà nhiều dân tộc đã làm rất tốt công việc này mặc dù đất nước họ cũng đã có thời kỳ chiến tranh và chia rẽ. Đó là nỗi đau lớn của Dân tộc Việt Nam.*"

"Hoà hợp và Hoà giải" không phải là một vấn đề mới mẻ, nó đã xuất hiện khá lâu trong chiến tranh Việt Nam và được xử dụng theo nhu cầu của từng giai đoạn, do bên "cách mạng" khởi động. Nhìn lại cuộc chiến Việt Nam, chúng ta đã trải qua 70 năm bất ổn, trong đó có 30 năm chiến tranh và 40 năm "gọi là Thống Nhất", mà thực chất chỉ là thống nhất về địa dư, trong khi lòng người ly tán. Một cuộc chiến khá dài với nhiều hệ lụy, đối với đất nước thiếu mở mang đang cần ổn định để phát triển.

Lời kêu gọi hoà hợp hoà giải của ông Dũng chưa thấy thể hiện hành động nào để đưa tới hoà giải, vì đảng CS vẫn ngụp lặn trong ảo tưởng chiến thắng đã kéo dài trong nhiều thập niên. Trước khi nói tới hoà hợp dân tộc, đảng CSVN cần phải hoà giải với 90 triệu người dân trong nước, thành phần dân chúng đã và đang chịu sự bóc lột đàn áp của đảng. Con đường đưa tới Hoà hợp Hoà giải phải bằng "Nhận thức và Hành động", mà không chỉ là những "Khẩu hiệu" xuyên như đã xảy ra.

Mặt Trái của Hoà hợp Hoà giải

"Khẩu hiệu" đóng vai trò quan trọng trong chiến tranh Việt Nam, đã được đảng CS tận dụng. Vì mang tính khẩu hiệu nên đường lối chính sách của đảng thường hay thay đổi, hành động thường đi ngược lại lời nói. Ngay từ đầu cuộc chiến, khẩu hiệu "bài Phong - đá Thạch" đã lôi kéo lòng yêu nước của người dân miền Bắc hy sinh chống thực dân Pháp, nhưng bài Phong đã đưa cuộc chiến sang hướng khác, có lợi cho Quốc tế cộng sản. Để bài Phong, chính sách "Cải cách Ruộng đất" đẫm máu ra đời. Chỉ trong thời gian 1955-1956, đảng đã hành quyết 172.000 nạn nhân, trong đó số người bị xử oan lên tới 71,6 %. Vì số người chết oan khá nhiều, để giữ uy tín cho ông Hồ, ông Trường Chinh đã đứng ra nhận khuyết điểm vào lần sửa sai. Thực ra, đảng CS đã hoàn thành mục tiêu, thanh toán xong các thành phần có thể gây trở ngại cho đảng trên đường độc trị.

Trong thời kỳ thi hành chính sách cải cách ruộng đất, khẩu hiệu Tam cùng: "cùng Ăn, cùng Ở, cùng Làm" cũng được thi hành. Cán bộ đảng vào sống trong nhà dân như một loại nằm vùng để nắm vững tình trạng của mỗi gia đình. Với chính sách "Cải cách Ruộng đất", đảng đã phá tan tận gốc rễ truyền thống Hương Ước làng xã, thi hành động "Đấu tố" đã loại bỏ tình cảm thân thiết gia đình. Do những lời tuyên truyền, người dân nghèo chỉ biết có đảng và vô tình lệ thuộc vào đảng.

Hiệp định đình chiến ký kết tại Geneve ngày 20-7-1954 chia đôi đất nước tại vĩ tuyến 17 (sông Bến Hải). Miền Bắc do đảng cộng sản cai trị, miền Nam theo thể chế Tự do Dân chủ. Hiệp định đình chiến không ngăn cản được mộng xâm lăng miền Nam của đảng CS, mà chỉ là móc dưng chân trên đường nhuộm đỏ Đông Nam Á của Quốc tế cộng sản. Khẩu hiệu "chống Mỹ cứu nước" được dùng làm phương tiện tuyên truyền, mặc dầu vào thời điểm này quân đội Mỹ chưa xuất hiện tại miền Nam. Để kích động lòng thương xót trước một miền Nam nghèo đói, nên người dân nghèo miền Bắc lại "thất lưng buộc bụng" hạt gạo xẻ tư để nuôi đoàn quân Nam tiến, đảng CSVN đã theo đúng phương châm của Mao Trạch Đông: "Đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng". Trong thời gian này, khẩu hiệu: "Trường kỳ kháng chiến, nhất định thắng lợi" chỉ là hình ảnh chiếc bánh vẽ, đã ru ngủ kích động người dân miền Bắc hy sinh cả người lẫn của, để đảng có phương tiện thôn tính miền Nam.

Theo China News (Hong Kong), trong thời gian đảng CSVN điều động toàn bộ quân lực đánh chiếm miền Nam vào thập niên 1960, Trung cộng đã đưa 320.000 quân giúp Hà Nội và viện trợ 20 tỷ để trang bị cho bộ đội chính quy và lực lượng du kích miền Bắc. Số tổn thất của Trung cộng trên chiến trường Việt Nam được ghi nhận lên tới 4.000 người.

Để chấm dứt chiến tranh Đông dương, hội đàm Paris (Pháp) ra đời năm 1973, do các cường quốc thương thảo vì quyền lợi của họ. Theo điều khoản của Hiệp định, quân ngoại nhập phải rút khỏi miền Nam Việt Nam, nhưng 150.000 bộ đội miền Bắc được ở lại, vì họ khoác danh hiệu "Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam". Miền Nam đã phải "nuôi ong trong tay áo". Mỹ rút khỏi miền Nam, quân viện cũng giảm theo, trong khi Trung cộng và Liên Xô gia tăng gấp bội quân viện cho Hà Nội. Hà Nội được hưởng một "bữa ăn dọn sẵn". Cuộc "Chiến thắng thần thánh" được đảng CS phô trương hàng năm vào ngày 30-4, vì thế đã trở thành ngớ ngẩn, trơ trẽn.

Chiến tranh Việt Nam, dù là bên "Thắng" hay bị "Bức tử", cũng chỉ là hậu quả của một cuộc chiến "Người Việt giết Người Việt". Đảng CSVN đạt thắng lợi lớn nhưng phần thảm bại lại dành cho Dân tộc Việt Nam. Một cuộc chiến đã để lại tổn thất cho cả hai bên trong khoảng thời gian 1955-1975:

* Về phía VNCH:

- Tử trận và mất tích: 316.000 (theo sử gia R. J. Rummel)
- Bị thương: 1.170.000

* Về phía VNDCCH:

- Tử trận và mất tích: 1.100.000 (300.000 bộ đội còn mất tích)
- Bị thương: 600.000

* Thường dân: Theo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tổn thất nhân mạng: 4.000.000
- Mang thương tật: 2.000.000
- Nhiễm hoá chất: 2.000.000

Khi chiếc chiến xa đầu tiên của quân đội miền Bắc, cắm cờ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, ủa sập cánh cửa sắt đã mở sẵn của Dinh Độc Lập trên đường Thống nhất, Saigon ngày 30-4-1975, một dấu hiệu "gọi là Giải phóng" miền Nam. Khẩu hiệu "Hoà hợp Hoà giải Dân tộc, hàn gắn vết thương chiến tranh" được đưa ra, để biện minh cho hành động xâm lăng có chính nghĩa.

Sau vài tuần lễ ngắn ngủi, "Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam", được Hà Nội thành lập ngày 29-12-1960, một công cụ không còn giá trị lợi dụng, bị khai tử ngay sau ngày 30-4-1975. Sự chia rẽ Nam - Bắc đã xuất hiện trong tổ chức của cộng sản. Khi "Câu lạc bộ Kháng chiến" được thành lập bởi thành phần Tập kết, thì sự chia rẽ đã trở thành một vấn đề nghiêm trọng khiến đảng phải quan tâm. Sinh hoạt miền Nam thay đổi. Hàng loạt biện pháp được Hà Nội mang áp dụng: Thiêu hủy tài liệu liên quan tới "Văn hoá và Nghệ thuật" - Cải tạo hàng triệu "quân, cán, chính" miền Nam - Đánh Tư sản - Kiểm kê tài sản và các cơ sở sản xuất tư nhân - Đóng cửa và chiếm dụng các Ngân hàng Công và của Tư nhân - Đổi tiền - Đưa dân thành phố tới các Vùng Kinh tế mới... Với các biện pháp này đảng CSVN đã "cào bằng" miền Nam để theo kịp miền Bắc XHCN nghèo đói.

Sau ngày "Thống Nhất", đất nước trì trệ, người dân hai miền càng đói khổ. Cuộc chiến "Thần Thánh" chỉ là một hư danh. Người dân nêu lên thắc mắc: 16 tấn vàng trong Ngân khố Saigon được kiểm kê nằm trong tay những "Nhà lãnh đạo" nào? Còn tài sản của người dân miền Nam trong các ngân hàng Tư cũng như cơ sở sản xuất tư nhân đi đâu? Nhiều người tiếc rẻ, "nếu" có hoà hợp hoà giải thật sự sau ngày 30-4-1975, với tài sản và kỹ thuật tiên bộ sẵn có, miền Nam có thể vực dậy một miền Bắc nghèo đói để đất nước tiên lên, như sự thống nhất của nước Đức, không mất một giọt máu, Tây Đức đã vực dậy một Đông Đức chậm tiến, một gánh nặng cho nước Đức đã kéo dài nhiều năm. Sau chiến tranh tàn khốc phá hủy đất nước, Nhật Bản cũng như Nam Hàn, chỉ cần 15 đến 20 năm đã khôi phục được đất nước, nhất là về mặt đời sống của người dân. Tất cả đều do nhận thức vì quốc gia dân tộc của giới lãnh đạo

Theo tài liệu phát triển kinh tế của 10 quốc gia Á Châu vào thời điểm 1960, theo thứ tự trong bảng xếp GDP (tính bằng US\$): Singapore (395\$), Malaysia (299\$), Philippine (257\$), Việt Nam Cộng Hoà (miền Nam: 223\$), South Korea (155\$), Thailand (101\$), Trung quốc (92\$), Ấn Độ (84\$), Việt Nam dân Chủ Cộng Hoà (miền Bắc: 73\$). Như vậy, VNCH (miền Nam VN) đã ngang hàng với Philippine, vượt qua Nam Hàn, gấp đôi Thailand, gấp 2,4 lần Trung quốc, gấp 2,7 lần Ấn Độ và gấp 3 lần VNDCVH (miền Bắc VN)

Từ thời điểm 2013, sự phát triển của các quốc gia trong vùng không đồng đều, chẳng hạn Việt Nam ở mức độ 1.660 US\$ trong lúc Singapore đang ở vị trí 50.899US\$, theo "tiên đoán của IMF về sự phát triển GDP từ năm 2011 đến năm 2017, cũng xác định Việt Nam sẽ không bao giờ đuổi kịp các quốc gia nói trên, nếu vẫn tiếp tục tăng trưởng với cường độ hiện tại." Chúng ta nhận ra, cơ chế của một chính thể, đã ảnh hưởng rất nhiều tới sự phát triển của quốc gia đó.

Những Cản Trở Đối Với Lời Kêu Gọi Hoà hợp Hoà giải Của Ông Dũng

Trên trang báo điện tử của ông Dũng có nêu lên nhận định của bà Tôn Nữ Thị Ninh, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội, với phóng viên về hoà hợp, hoà giải dân tộc. Bà Ninh đã tham gia phong trào phản chiến khi ở Pháp, và nhận lời "Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam" trong công tác huy động lực lượng trí thức cho mặt trận ở vùng thành thị. Trong chuyến đi Hoa Kỳ, nói chuyện tại Đại học San Diego, California, bà nói: (trích) *"Nếu bắt đầu kể tội xem ai nhiều tội hơn ai thì quả là ấu trĩ. Chúng ta hãy để lại ký ức đau thương ở lại trong quá khứ. Chúng ta nhìn vấn đề một cách công bằng hơn, khách quan hơn. Nếu muốn kể tội trước hết các vị hãy nghĩ đến vụ thảm sát hàng loạt hơn 500 dân thường không có vũ khí tại thôn Mỹ Lai (Quảng Ngãi), rồi "địa ngục trần gian" ở Côn đảo..."*

Chỉ cần mấy dòng "tâm sự" của bà Ninh, chứng tỏ bà thiếu hiểu biết về chiến tranh Việt Nam, nhất là về những hành động của CS gây đau thương cho dân tộc. Bà cũng không hiểu Mặt trận Giải phóng chỉ là một thứ công cụ của cộng sản Hà Nội. Bà Ninh yêu cầu những nạn nhân của CS phải quên đi dĩ vãng đau thương của họ. Bà thiếu sự công bằng của một người mang danh trí thức, chỉ nhớ tới "địa ngục trần gian" ở Côn Sơn, nhưng không kể ra thảm trạng tại các trại cải tạo đầy dẫy từ Nam ra Bắc sau ngày 30-4-1975. Đúng ra bà Ninh phải kể tên các trại đơn cử như: Cống Trời (Hà giang), Hoàng Liên sơn, Nam Hà (Hà Nam Ninh), Thanh Cẩm (Thanh hoá)... đã nâng con số trại cải tạo lên hàng trăm. Còn nhiều nữa không kể hết. Những trại này không được gọi là "địa ngục trần gian", mà tệ hơn thế nữa, vì được mệnh danh là "dưới đáy của 9 Tầng Địa Ngục". Một nơi không dành cho con người, vì họ bị đẩy ả trong kiếp sống không có ngày mai.

Bà Ninh hẳn còn nhớ hoàn cảnh của các "thương bệnh binh VNCH" bị tổng ra khỏi bệnh viện Cộng Hoà sau ngày 30-4-1975, trong khi thân thể mang đầy thương tích. Người Việt "Ty nạn CS" không thể quên được hình ảnh này. Họ đã "Bỏ của chạy lấy người". Có phải đó là "Tình đồng bào", "lòng nhân đạo" của đảng CSVN dành cho những người cùng huyết thống? Không nói đâu xa, ngay lúc này, bà Ninh chỉ cần bước chân vào các trại cải tạo phụ nữ tại Hà Nội cũng như Saigon, nạn nhân chỉ là những người mẹ trẻ có những đứa con còn thơ dại, những em sinh viên trong trắng, họ bị tra tấn hành hạ vì đã nặng lòng yêu tổ quốc quê hương. Các em khác bà Ninh ở chỗ, các em vì đất nước trước nạn ngoại xâm, trong khi bà Ninh vì mùi thơm của bánh vẽ, bị mê hoặc trước thiên đường hoang tưởng, đã tiếp tay "rước cộng sản vào nhà". Cũng là "phận đàn bà", tại sao bà Ninh không thương xót những phụ nữ kiên cường này?

Bà Ninh cũng nhớ tới vụ thảm sát 500 thường dân tại Mỹ Lai, nhưng bà Ninh lại cố quên vụ thảm sát Tết Mậu Thân năm 1968 mà Hà Nội gọi là "Tổng công kích và Tổng nổi dậy". Chỉ cần nói riêng tại Huế, trên phương diện đạo đức, đây là một cuộc thảm sát đã đi vào lịch sử như một vết nhơ, đã giết hại những người dân vô tội. Nỗi kinh hoàng của người dân Huế đã qua đi, nhưng vết thương trong lòng họ khó lành. Trong thâm tâm họ, cũng như những thế hệ sau này, vẫn in đậm hình ảnh của 6000 thường dân, kể cả thành phần làm công tác xã hội, đã bị hành quyết bằng những hành động tàn nhẫn dã man nhất, bị chôn sống trong các mồ chôn tập thể.

Chiến tranh Việt Nam là một cuộc chiến khó phân biệt được bạn hay thù địch. Người chỉ huy vụ Mỹ Lai đã bị luật pháp trừng trị, vì đã làm sai nghĩa vụ của một con người đối với đồng loại. Nhưng vụ thảm sát Tết Mậu Thân, giết hại chính đồng bào vô tội của mình, quý vị chỉ huy cuộc thảm sát này lại được vinh danh "anh hùng". Nếu là nạn nhân trong cuộc, liệu bà Ninh có quên được hình ảnh tang thương đó không? Bà Ninh đã thiếu hiểu biết khi phát biểu những điều trên. Bà nên đọc hồi ký của ông Trương Như Tảng "A Viet Cong Memoir", xuất bản năm 1985 tại New York. Ông Tảng là con đại điền chủ miền Nam, du học bên Pháp rất sớm, ông gặp và bị mê hoặc bởi ông Hồ Chí Minh vào thập niên 1940 khi còn là sinh viên. Ông Tảng bỏ gia đình kể cả người vợ mới cưới để đi theo tiếng gọi của "Uncle Ho". Sau 1975, ông giữ chức vụ Bộ Trưởng Tư pháp của Mặt trận Giải phóng miền Nam. Khi Mặt Trận GPMN bị khai tử, ông nhìn rõ mặt trái của đảng cộng

sản. Ông xin về hưu, sống giả dạng như một dân thường để tránh sự theo dõi của đảng CS. Ông tìm cách vượt biên tới Pháp, và kể lại cuộc đời thăng trầm bỏ nhà theo "đảng và Bác" của ông.

Khác với ông Trương Như Tảng, ông Lê Hiếu Đằng cũng như một số sinh viên miền Nam, nghe theo lời tuyên truyền của cộng sản, đã phản bội nhân dân miền Nam. Ông Đằng chỉ dám góp ý về cơ chế của đảng CS vào lúc nằm trên giường bệnh khi hơi đã tàn, lực đã cạn với bài viết "Suy nghĩ trong những ngày nằm bệnh." Còn như ông Huỳnh Tấn Mẫm, một sinh viên chống đối tham gia các cuộc xuống đường, nổi tiếng tại miền Nam trước năm 1975. Hiện tại, trước vận nước bèn bờ vực thẳm, ông chỉ nhận mình có nhiều trăn trở. Những điều đang xảy ra trước mắt nằm ngoài sự hình dung của ông khi còn trẻ. Không hiểu vì thiếu can đảm không nói ra những suy tư, hay cẩn thận "nín thở qua sông" để tránh những rủi ro có thể xảy ra, vì luật đảng "giết lầm chừa không tha lầm. Thực ra, với nhận định của một người có kinh nghiệm và hiểu biết về sự khác biệt giữa hai nếp sống Tự do Dân chủ và độc trị cộng sản, ông Mẫm nên hướng dẫn thế hệ trẻ để họ biết được thế nào là một đời sống có giá trị, với đầy đủ quyền sống của con người. Đó cũng là cách để sửa chữa phần nào những hành động sai lầm vào thời còn trẻ, đã ám ảnh ông đến giờ phút này.

Tất cả những buổi họp mặt, như buổi tọa đàm gồm "các chứng nhân lịch sử" do Doanh nhân Saigon tổ chức tại Press Café vào một buổi chiều tháng Tư năm 2010, cũng chỉ là những hình thức "làm lấy có", chẳng đi đến đâu, khi điều 4 Hiến pháp vừa sửa đổi năm 2013, đã gia tăng uy quyền độc tài của đảng. Đảng không cho đổi mới làm sao quý vị "chứng nhân lịch sử" dám nói lên ước vọng của mình, trong khi đảng còn đang lẩn tránh tìm lối thoát an toàn cho lớp lãnh đạo.

Sự Chọn Lựa Sống Còn

Trong bài viết "Mấy suy nghĩ về tình hình, nhiệm vụ ngày nay" của ông Lê Hồng Hà, cựu đại tá công an Hà Nội, được đăng trên trang Blog "Ba Sàm" ngày 28-3-2014, sau đó được trang mạng Dân Quyền đăng lại. Trong bài viết này ông Hà có nhận định: đảng CS hoàn toàn thất bại khi sai lầm chọn lựa học thuyết Mác-Lênin, để xây dựng Chủ nghĩa Xã hội, đã đưa dân tộc tới bờ vực thẳm, một trạng thái khủng hoảng toàn diện. Ông Hà cũng đưa ra kết luận, "phải xoá bỏ điều 4 trong Hiến pháp, xoá bỏ sự cai trị của đảng từ trung ương tới địa phương..." Ý kiến của ông Lê Hồng Hà dù thực tế nhưng khó thực hiện, vì tổ chức đảng đã cài người tới hạ tầng cơ sở, mặc dù hệ thống này chẳng khác gì những "họ Mafia", ràng buộc nhau vì quyền lợi.

Nhiều người so sánh tham vọng của ông Dũng muốn trở thành nhân vật "Một người đứng trên muôn người", như ông Putin muốn trở thành "Đại đế của vương quốc Nga", và cho rằng ông Dũng chưa đủ "tầm" để theo chân ông Putin. Dù chưa đủ "khả năng", nhưng việc bãi bỏ chủ thuyết lạc hậu cộng sản đang ở trong tầm tay của ông Dũng, như hành động của ông Gorbachev khi Liên Xô trên đường sụp đổ. Ông Dũng có thể thực hiện được vì có đủ vây cánh thân tín, trong lúc đa phần đảng viên đang đợi thời cơ bỏ đảng.

Kết Luận

Việc ông Dũng dẹp bỏ chủ thuyết sai lầm cộng sản cũng hợp thời, như các vị lãnh đạo tại quốc gia khai sinh ra chủ thuyết này, đã vắt nó vào xọt rác lịch sử. Ông Mikhail Gorbachev đã nhận xét: "Tôi đã bỏ một nửa cuộc đời cho lý tưởng cộng sản. Ngày hôm nay tôi phải đau buồn mà nói rằng: đảng cộng sản chỉ biết tuyên truyền và dối trá". Bà Thủ tướng Đức, Angela Merkel, một thời là đảng viên đảng cộng sản Đông Đức, cũng tuyên bố: "cộng sản đã làm cho người dân trở thành gian dối." Tổng thống Nga Boris Yeltsin cũng khẳng định: "Cộng sản không thể nào sửa chữa, mà cần phải đào thải nó". Thực ra, với tinh thần dân tộc, vào thời điểm này còn bị mê hoặc bởi chủ thuyết cộng sản, đã chứng tỏ "vừa không có cái đầu mà cũng chẳng có trái tim."

Ông Dũng nên nhớ một điều, đừng đẩy người dân vào chân tường, và hẳn ông còn nhớ câu: "Ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh", nhất là vào lúc này người dân ngày càng chán ghét chế độ độc tài cộng sản. Để được an toàn, chỉ còn một con đường duy nhất để ông Dũng chọn lựa là hãy "đồng hành với Dân Tộc. Vì: "Quan nhất thời, Dân vạn đại".

Trần Nhật Kim
Ngày 12-4-2014

